

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2017/HNGĐ-ST

Ngày 11 - 8 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Loan
2. Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Dư Thúy Cẩm**, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 1/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc Vĩnh**, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm 6B, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01-6-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Dư Thúy Cẩm trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2016, chị và anh Nguyễn Quốc Vĩnh tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn. Từ khi chị mang thai và đẻ sảy thai, anh Vĩnh bỏ nhà về cha mẹ ruột ở khóm 6B, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời sinh sống từ tháng 4-2016 đến nay. Anh Vĩnh không thăm hỏi, quan tâm đến chị. Gia đình có hàn gắn nhưng không thành. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể đoàn tụ nên chị yêu cầu ly hôn với anh Vĩnh.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Nguyễn Quốc Vĩnh đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ đầy đủ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vĩnh.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2016, chị Dư Thúy Cầm và anh Nguyễn Quốc Vĩnh tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý*”. Hôn nhân giữa chị Cầm và anh Vĩnh đã vi phạm về mặt hình thức.

Mặt khác, theo chị Cầm trình bày quá trình quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn. Từ khi chị mang thai và đẻ sảy thai, anh Vĩnh bỏ nhà về cha mẹ ruột ở khóm 6B, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời sinh sống từ tháng 4-2016 đến nay. Anh Vĩnh không thăm hỏi, quan tâm đến chị. Gia đình có hàn gắn nhưng không thành. Chị Cầm có điện báo cho anh Vĩnh biết về việc chị xin ly hôn. Theo biên bản xác minh, anh Vĩnh thường xuyên đi biển vắng nhà. Tòa án đã triệu tập hợp lệ, niêm yết đầy đủ nhưng anh Vĩnh vẫn vắng mặt. Qua đó cho thấy anh Vĩnh không có thiện chí hàn gắn tình cảm cùng với chị Cầm. Xét mục đích hôn nhân giữa chị Cầm và anh Vĩnh không đạt được và không có giá trị pháp lý nên không được pháp luật công nhận anh chị là vợ chồng.

[3] *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Chị Cầm xác định không có nên không xem xét.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Cầm phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 143, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Dư Thúy Cầm và anh Nguyễn Quốc Vĩnh.

2. *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Chị Dư Thúy Cầm xác định không có nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dư Thúy Cầm phải chịu 300.000 đồng. Ngày 01 tháng 6 năm 2017, chị Cầm đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007013 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc